

KIẾN THỨC TÀI CHÍNH: SỰ CẦN THIẾT VÀ VAI TRÒ CỦA NÓ TRONG PHÁT TRIỂN KINH TẾ VÀ NÂNG CAO ĐỜI SỐNG NHÂN DÂN

TS. Nguyễn Đình Trung *

Đặt vấn đề

Trong thập kỷ qua, vấn đề nâng cao kiến thức tài chính (financial literacy - FL) của dân cư đã và đang được thảo luận sôi nổi tại nhiều quốc gia trên thế giới. Nhiều nước công nghiệp phát triển đã xây dựng và thực hiện các chương trình, chiến lược quốc gia về nâng cao kiến thức tài chính; thành lập các cơ quan nhà nước thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kiến thức và giáo dục tài chính.

Theo ý kiến của nhiều chuyên gia tài chính hàng đầu trên thế giới, chỉ có một trình độ kiến thức tài chính thỏa đáng của dân cư mới có thể nâng cao đời sống của công dân, phát triển kinh tế và gia tăng phúc lợi xã hội. Trình độ kiến thức tài chính đủ cao, một mặt, góp phần thu hút nguồn vốn tiền tệ đầu tư vào nền kinh tế, tăng cường sự ổn định tài chính; mặt khác, người tiêu dùng các dịch vụ tài chính sáng suốt sẽ được bảo vệ tốt hơn trước vấn nạn lừa đảo trong lĩnh vực tài chính. Có thể khẳng định rằng, trong thế kỷ thứ XXI, kiến thức tài chính trở thành một trong những kỹ năng cốt lõi cần thiết của mọi cá nhân trong xã hội.

Trong khi đó, ở Việt Nam cho

đến thời điểm này, vấn đề nâng cao “kiến thức tài chính” chưa từng được bàn thảo, đề cập, nghiên cứu ở các góc độ khoa học, thực tiễn, chủ trương, chính sách... Tại sao thanh toán không dùng tiền mặt ở Việt Nam, mặc dù Chính phủ, NHNN đã có nhiều nỗ lực khuyến khích, đẩy mạnh, nhưng kết quả vẫn chưa đạt như kỳ vọng? Tại sao nhiều dịch vụ tài chính vẫn chưa được dân cư tiếp cận? Nhiều vụ lừa đảo với quy mô hàng trăm tỉ đồng theo mô hình Ponzi? Rồi ngành Ngân hàng đã có những đóng góp đáng ghi nhận trong quá trình đổi mới và hội nhập, nhưng mỗi khi có sự cố, liệu đã được xã hội thấu hiểu? Và gần đây nhất, trong kết quả lấy phiếu tín nhiệm đối với 47 người giữ các chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn, “tổng tư lệnh” ngành Ngân hàng không có được điểm cao như kỳ vọng? Thực trạng cố hữu nêu trên, ngoài những nguyên nhân đã được nhiều chính khách, nhà khoa học, hoạch định chính sách, công luận... thường xuyên phân tích, mổ xẻ, nhưng có một nguyên nhân ít được nhắc đến, **đó là mặt bằng kiến thức tài chính của dân cư.** Vì vậy, việc nghiên cứu những vấn đề về nâng cao kiến thức tài chính cho dân cư để có những khuyến nghị cần thiết đối với Đảng, Nhà nước trong việc

hiện thực hóa thành những quan điểm, đường lối của Đảng, chủ trương, chính sách của Nhà nước và được thể hiện trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của quốc gia, các ngành và địa phương có ý nghĩa cấp bách hiện nay. Để mở đầu cho một vấn đề chính sách mới, một hướng nghiên cứu mới ở Việt Nam, người viết sẽ giới thiệu một số nét khái quát về kiến thức tài chính, vai trò của nó trong phát triển kinh tế và nâng cao đời sống của nhân dân.

1. Kiến thức tài chính và giáo dục tài chính là gì?

Theo thông lệ quốc tế, kiến thức tài chính được hiểu là năng lực của các thể nhân trong quản lý tài chính của mình và đưa ra các quyết định tài chính ngắn và dài hạn hiệu quả.

Nâng cao kiến thức tài chính cùng với giáo dục tài chính và bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng các dịch vụ tài chính đã được Ủy ban EU và OECD đánh giá là nhiệm vụ cấp bách trong phát triển xã hội.

Giáo dục tài chính (Financial Education - FE), theo OECD là “một quá trình mà nhờ đó, các cá nhân có thể nâng cao kiến thức của bản thân về các khái niệm và sản phẩm tài chính và thông qua thông tin, chỉ dẫn và/hoặc các kiến nghị khách quan, rèn luyện, bồi dưỡng kỹ năng và củng cố

* NHNN



Hội thảo quốc tế về nâng cao kiến thức tài chính và bảo vệ người tiêu dùng các dịch vụ tài chính tại Moscow ngày 13 - 14/7/2013

niềm tin để nhận biết các rủi ro tài chính và có khả năng lựa chọn thông tin, biết được cần tiếp xúc với ai/tổ chức nào để được giúp đỡ, hỗ trợ, cũng như biết cách tiến hành các hành động hiệu quả nhằm cải thiện tình hình tài chính và bảo vệ lợi ích của mình”.

Ủy ban EU xác định mục tiêu cuối cùng của giáo dục tài chính: “phát triển năng lực của người tiêu dùng và chủ doanh nghiệp nhỏ trong nhận thức bản chất của sản phẩm tài chính và đưa ra các quyết định một cách chuyên nghiệp và chín chắn”.

Kiến thức tài chính với tư cách là kết quả của giáo dục tài chính được hiểu là “tập hợp của hai thành phần: (1) cá nhân nắm được thông tin về các sản phẩm tài chính hiện có và các nhà sản xuất (cung ứng) chúng, cũng như

các các kênh nhận thông tin từ các dịch vụ tư vấn hiện có; (2) năng lực của người tiêu dùng (sử dụng) các dịch vụ tài chính sử dụng thông tin hiện có trong quá trình ra quyết định: khi thực hiện các khoản thanh toán đặc thù, trong đánh giá rủi ro, trong so sánh các lợi thế và hạn chế tương đối của dịch vụ tài chính này hay dịch vụ tài chính khác”.

Theo định nghĩa của Cơ quan quản lý và giám sát tài chính Anh (FSA) trong lĩnh vực dịch vụ tài chính, kiến thức tài chính (sự am hiểu) hàm ý năng lực của công dân sống bằng tài sản, theo dõi tình hình tài chính của bản thân, kế hoạch hóa các khoản thu nhập và chi phí tương lai, đặc biệt là tiền hưu trí, lựa chọn đúng đắn các sản phẩm tài chính và am hiểu các vấn đề tài chính.

Một công dân có kiến thức tài chính:

- Hằng tháng, thực hiện công việc kế toán cá nhân: khoản thu nhập và chi phí của gia đình;
- Sống bằng tài sản của bản thân - không có các khoản nợ không cần thiết;
- Có kế hoạch tài chính trong tương lai (có kế hoạch dự phòng trước những tình huống không lường trước và chuẩn bị về hưu);
- Mua các sản phẩm và dịch vụ tài chính có chọn lọc;
- Có định hướng trong các vấn đề của lĩnh vực tài chính.

Chính phủ Mỹ đã thành lập Ủy ban Giáo dục và Kiến thức Tài chính (Financial Literacy and Education Commission) và nguồn tài nguyên Internet chuyên biệt, cũng như Hội đồng Tư vấn về kiến thức tài chính của Tổng thống Mỹ. Trong báo cáo của Hội đồng Tư vấn về kiến thức tài chính, kiến thức tài chính được định nghĩa như sau: “khả năng sử dụng hiệu

quả các kiến thức và kỹ năng quản lý nguồn tài chính nhằm đạt được sự sung túc về tài chính". Lưu ý rằng, khái niệm "kiến thức tài chính" cần được xem xét như một khái niệm động, bởi vì "kiến thức" đòi hỏi khả năng "của mỗi công dân phản ứng hiệu quả trước các điều kiện kinh tế cá nhân và bên ngoài thường xuyên thay đổi".

TS. Lois A. Vitt, Viện trưởng Viện nghiên cứu Tài chính - Xã hội, Mỹ (ISFS) định nghĩa kiến thức tài chính là "biết đọc, phân tích, quản lý và chất lọc các điều kiện tài chính có ảnh hưởng đến sự sung túc về vật chất. Nó bao hàm khả năng phân biệt các phương án của quyết định tài chính, bàn luận trôi chảy các vấn đề tài chính và tiền tệ, xây dựng các kế hoạch cho tương lai, và phản ứng đúng đắn với các sự kiện có tác động đến đời sống thường nhật dưới góc độ tài chính, bao gồm cả các sự kiện diễn ra trong nền kinh tế thế giới".

Kiến thức tài chính (được hình thành trong quá trình đào tạo kỹ năng) bao gồm ba nội dung có liên quan mật thiết với nhau: mục đích, kiến thức và kỹ năng.

Nội dung thứ nhất - các mục đích đúng đắn - là cơ sở của kiến thức tài chính. Đó là việc hình thành văn hóa hành vi tài chính, bắt đầu từ kế hoạch hóa ngân sách gia đình trong dài hạn và xây dựng chiến lược thực hiện các nhu cầu của chu kỳ sống.

Những kiến thức cần thiết - các nguyên tắc và hệ thống vận hành của thị trường tài chính, hiểu biết bản chất và chức năng của các định chế tài chính, các công cụ, những vấn đề cơ bản về pháp luật và thuế, hiểu biết những giới hạn trách nhiệm của các tổ chức

tài chính đối với khách hàng và ngược lại, của khách hàng đối với các tổ chức tài chính, nắm vững vốn từ tài chính tối thiểu, bao gồm khái niệm rủi ro và thu nhập, chiết khấu, lạm phát, hiểu biết những khác biệt giữa thanh toán bằng tiền mặt và thanh toán không dùng tiền mặt...

Những kỹ năng cần thiết - biết đọc hợp đồng và hiểu được thông tin chứa đựng trong đó, so sánh sự cung ứng giữa các công ty khác nhau, biết đưa yêu sách hay khiếu nại trong trường hợp quyền của mình bị vi phạm, biết tìm kiếm thông tin về thị trường tài chính...

Vấn đề kiến thức tài chính bao hàm một loạt chủ đề rộng lớn:

- Am hiểu các vấn đề dịch vụ ngân hàng và tín dụng tiêu dùng;
- Quản lý ngân sách cá nhân;
- Quản lý rủi ro tài chính (trong đó, có việc ngăn ngừa vay nợ quá mức và rủi ro vỡ nợ);
- Các vấn đề bảo hiểm;
- Hiểu biết các nguyên tắc đầu tư và mối tương quan giữa mức thu nhập và rủi ro;
- Hiểu các quyền của người tiêu dùng và yêu cầu công bố thông tin bắt buộc;
- Kế hoạch hóa thời kỳ hưu trí và bảo đảm tài chính các sự kiện cơ bản trong chu kỳ sống của con người.

2. Vai trò của kiến thức tài chính

Lĩnh vực tài chính đụng chạm đến tất cả các lĩnh vực đời sống của con người hiện nay. Kiến thức tài chính giúp con người quản lý tình hình tài chính của bản thân. Thiếu những kiến thức và kỹ năng cơ bản về tài chính làm hạn chế khả năng của công dân trong việc ra các quyết định đúng đắn nhằm đảm bảo sự sung túc về tài chính

của bản thân.

Trên bình diện vĩ mô, những hậu quả kinh tế và nguy cơ từ sự kém hiểu biết về tài chính của dân cư được biểu hiện ở sự gia tăng các vụ án lạm dụng tài chính, tích tụ nợ vay quá mức, phân bổ kém hiệu quả các khoản tiết kiệm cá nhân.

Trên bình diện vĩ mô, sự thiếu hiểu biết về tài chính kìm hãm sự phát triển của các thị trường tài chính, phá vỡ niềm tin vào các định chế tài chính và chính sách quản lý của Nhà nước đối với các định chế này, tạo thêm những áp lực đối với ngân sách các cấp, và cuối cùng là làm giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế.

Sự thiếu hiểu biết và thiếu niềm tin của công dân đối với các thị trường tài chính, không hiểu các quan hệ hợp đồng, các nền tảng cơ bản của tài chính còn kìm hãm sự phát triển của hoạt động kinh doanh và doanh nghiệp nhỏ: công dân không biết cách khởi nghiệp, xây dựng một dự án kinh doanh. Sự phát triển bền vững của nền kinh tế Việt Nam không chỉ phụ thuộc vào việc ứng dụng các công nghệ tài chính và sản xuất hiệu quả hơn, mà còn phụ thuộc vào việc dân cư có khả năng sử dụng chúng ở mức độ nào.

Phát triển nền kinh tế thị trường hiện nay cần có sự tham gia rộng rãi của dân cư vào các hệ thống cho vay thế chấp nhà ở, bảo hiểm, quỹ tích lũy hưu trí dài hạn, góp phần giải quyết các vấn đề tích lũy hưu trí, bảo hiểm y tế và xã hội, giáo dục và nhà ở. Việc mở rộng và sử dụng hợp lý các nguồn tiết kiệm của tầng lớp trung lưu góp phần đảm bảo sự ổn định kinh tế - xã hội ở mức độ cao hơn và đồng thời, hình thành các nền



tăng cho sự bền vững của hệ thống tài chính và cân đối kinh tế vĩ mô. Hành vi tiết kiệm tích cực của dân cư, sử dụng các công cụ bảo hiểm và tích lũy đòi hỏi một trình độ kiến thức đủ cao về tài chính, giúp công dân tích cực phối hợp với các định chế tài chính, sử dụng rộng rãi các sản phẩm của khu vực ngân hàng và bảo hiểm, hệ thống bảo hiểm hưu trí.

Kiến thức tài chính giúp các hộ gia đình thuộc tầng lớp trung lưu hoạch định và sử dụng ngân sách cá nhân một cách hiệu quả, ra các quyết định trong lĩnh vực tài chính cá nhân xuất phát từ các lợi ích dài hạn, tránh vay mượn quá nhiều, có định hướng rõ ràng trong sử dụng các dịch vụ và sản phẩm do các định chế tài chính cung ứng, nhận biết các mối đe dọa và giảm rủi ro lừa đảo từ các thành viên thiếu lương tâm và thiếu trung thực của thị trường.

Trong dài hạn, tầm quan trọng của kiến thức tài chính được xác định bởi ý nghĩa ngày càng tăng của các quyết định tài chính cá nhân nhằm đảm bảo sự sung túc của cá nhân trong tất cả các giai đoạn của đời sống con người - trong giáo dục, xây dựng gia đình, sinh con, đảm bảo nhà ở, thay đổi lĩnh vực hoạt động và kết thúc hoạt động lao động, về hưu... Sự nâng cao trách nhiệm cá nhân đối với các quyết định tài chính trong các thập kỷ gần đây diễn ra trên nền mở rộng khu vực tiêu dùng của thị trường tài chính, sự gia tăng tính đa dạng và phức tạp của các sản phẩm tài chính, tốc độ tăng thu nhập và tiết kiệm của dân cư làm cho vấn đề nâng cao kiến thức tài chính ngày càng cấp thiết.

Kiến thức tài chính hạn chế hiện nay của nhiều tầng lớp dân

cư (bao gồm cả cán bộ, công chức một số Bộ, ngành, Quốc hội, chính quyền địa phương...) trong xã hội là một trong những rào cản lớn đối với sự phát triển hệ thống tài chính, các công cụ tài chính và các phân đoạn của thị trường tài chính; phát triển thanh toán không dùng tiền mặt; sự gia tăng các vụ án lừa đảo trong hoạt động huy động vốn, cho vay, tín dụng đen, vỡ hụi... với số tiền hàng trăm tỉ đồng. Việc nâng cao kiến thức tài chính ở Việt Nam góp phần thực hiện thành công Đề án tái cơ cấu các TCTD, thị trường chứng khoán, khu vực bảo hiểm của Thủ tướng Chính phủ.

Nâng cao trình độ kiến thức tài chính có tầm quan trọng đối với sự phát triển năng lực của cá nhân và gia đình trong quản lý rủi ro ngày càng gia tăng. Trong đó, bao gồm việc ngăn ngừa sự gia tăng gánh nặng nợ nần cá nhân quá mức, khắc phục các khó khăn tài chính, giảm rủi ro vỡ nợ, duy trì tiết kiệm, và đảm bảo mức tài sản vừa đủ sau khi về hưu. Người tiêu dùng có kiến thức tài chính - là tiền đề quan trọng để phát triển khu vực tài chính. Hơn nữa, nâng cao trình độ kiến thức tài chính là một đặc trưng quan trọng của cơ chế bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng hiệu quả hiện nay, trong đó, có việc công bố thông tin đơn giản và có thể đối chiếu, so sánh được cho người tiêu dùng, các thiết chế xem xét và giải quyết khiếu nại của họ cũng như ngăn cấm hành vi kinh doanh không trung thực của các định chế tài chính.

Kiến thức tài chính có ảnh hưởng lớn đến đời sống của mỗi cá nhân trong xã hội, bởi vì nó giáo dục và định hình năng lực của cá nhân trong:

- Chu cấp cho bản thân và gia

đình;

- Đầu tư cho tương lai của bản thân và tương lai của con cái;

- Phát triển và thể hiện tiềm năng sáng tạo của bản thân và chứng tỏ mình là một công dân xứng đáng trong xã hội.

Trình độ kiến thức tài chính thấp đưa đến những hệ lụy tiêu cực đối với người tiêu dùng các dịch vụ tài chính, nhà nước, khu vực tư nhân và xã hội nói chung.

Việc nâng cao kiến thức tài chính của dân cư giúp khu vực giao dịch tài chính không dùng tiền mặt phát triển tích cực hơn, hỗ trợ xu hướng giảm luân chuyển tiền mặt, thậm chí còn gia tăng tỉ lệ động viên nguồn thu thuế, tính minh bạch và năng lực thanh tra, giám sát khu vực tài chính.

Nâng cao kiến thức tài chính góp phần nâng cao chất lượng các dịch vụ tài chính, giúp công dân mở rộng khả năng sử dụng các dịch vụ tài chính một cách hiệu quả. Quá trình này làm giảm tính dễ bị tổn thương của hệ thống tài chính khi đối mặt với các cuộc khủng hoảng tài chính, cũng như từng bước giảm dần rủi ro vay mượn cá nhân quá mức đối với các khoản tín dụng tiêu dùng, giảm rủi ro lừa đảo từ các thành viên không trung thực của thị trường, là nhân tố quan trọng để bảo vệ người tiêu dùng các dịch vụ tài chính.

Công dân có kiến thức tài chính, nhìn chung, được chuẩn bị tốt hơn với các tình huống khủng hoảng và có thể tự bảo vệ mình tốt hơn, được định hướng tốt hơn trong bối cảnh khủng hoảng tài chính toàn cầu: am hiểu các bảng khai thuế, lựa chọn cho mình các kế hoạch hưu trí, tiết kiệm, có các quyết định đúng đắn về đầu tư và tài chính khác và không rơi vào tình trạng lo lắng.

Trong bối cảnh khủng hoảng kinh tế - tài chính, càng bộc lộ rõ nét hơn sự cần thiết phải can thiệp của Nhà nước đối với các vấn đề mang tính dài hạn như:

Thứ nhất, những kỳ vọng quá cao và thiếu cơ sở của công dân về sự hỗ trợ tài chính của Nhà nước trong các trường hợp bị tổn thất tài chính;

Thứ hai, năng lực kém của công dân trong việc đảm bảo tình trạng tài chính cá nhân (gia đình) lành mạnh và bền vững;

Thứ ba, hiểu biết hạn chế về các nguyên tắc cơ bản và các công cụ của thị trường tài chính.

Thực trạng này cho thấy tính cần thiết của một chính sách có tính hệ thống nhằm nâng cao kiến thức tài chính của dân cư, phát triển hệ thống giáo dục tài chính và tăng cường bảo vệ quyền của người tiêu dùng các dịch vụ tài chính, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ tài chính đối với công dân, khắc phục tình trạng thiếu hụt nguồn vốn dài hạn cố hữu trong nền kinh tế. Nhiệm vụ cấp bách hàng đầu là xây dựng chiến lược quốc gia về nâng cao kiến thức tài chính của dân cư. Thực hiện chiến lược này đòi hỏi thành lập các thể chế ở cấp quốc gia và cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, có nhiệm vụ triển khai thực hiện các chương trình giáo dục tài chính và thông tin cho dân cư, hỗ trợ các sáng kiến về nâng cao kiến thức tài chính, tăng cường và củng cố hệ thống bảo vệ người tiêu dùng các dịch vụ tài chính, xây dựng hệ thống đánh giá trình độ kiến thức tài chính và đánh giá hiệu quả các giải pháp thực hiện.

3. Vai trò giáo dục tài chính trong phát triển kinh tế và nâng cao đời sống dân cư

Những người tiêu dùng được giáo dục tài chính (Financial Education, FE) góp phần vận hành hiệu quả các thị trường tài chính đang trở nên ngày càng phức tạp như hiện nay. Nhờ có khả năng so sánh rủi ro và thu nhập của các công cụ tài chính khác nhau được cung ứng bởi nhiều nhà trung gian tài chính khác nhau, những người tiêu dùng am hiểu về tài chính sẽ góp phần khuyến khích thúc đẩy cạnh tranh. Mặt khác, thông qua những yêu cầu về các sản phẩm đáp ứng tốt hơn các nhu cầu của họ, người tiêu dùng am hiểu tài chính sẽ khuyến khích các nhà cung ứng nỗ lực nghiên cứu và tung ra thị trường các sản phẩm và dịch vụ mới, tích cực ứng dụng công nghệ mới và nâng cao chất lượng sản phẩm. Những người dân am hiểu về tài chính có xu hướng tích lũy tiết kiệm nên có tác động tích cực đến đầu tư và tăng trưởng kinh tế.

FE cũng góp phần nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng. Những người tiêu dùng am hiểu tài chính được chuẩn bị tốt hơn để tự bảo vệ lợi ích của chính mình và thông báo cho các cơ quan nhà nước về những hành vi phạm pháp của các trung gian tài chính, từ đó, góp phần hạn chế, răn đe các hành vi lừa đảo và lạm quyền. Họ có thể tạo nên áp lực tối thiểu đối với tài chính nhà nước nhờ giảm gánh nặng quản lý, hoặc giảm các nghĩa vụ có điều kiện trong trường hợp tổn thất hoặc phá sản. Hơn nữa, những người tiêu dùng có nền tảng giáo dục tài chính tốt có thể làm dịu những biến động mạnh trên thị trường tài chính bởi vì họ ít có thiên hướng phản ứng vội vàng hoặc quá mạnh trước những biến động của các nhân tố

bên ngoài.

FE có thể mang lại lợi ích cho người dân với mọi lứa tuổi và mức thu nhập. FE có thể trao cho thế hệ trẻ tuổi những công cụ phục vụ hoạt động kế hoạch hóa ngân sách và tích lũy tiết kiệm để kiểm soát thu nhập và chi phí của mình. FE có thể góp phần tăng cường kỹ luật tài chính trong gia đình, khuyến khích tích lũy tài sản để giáo dục con cái. Đối với thế hệ lớn tuổi hơn, FE có thể duy trì số tiền tiết kiệm vừa đủ để chuẩn bị khi về hưu và phát triển các kỹ năng cần thiết để có các quyết định hợp lý liên quan đến tiền hưu trí và các khoản tiết kiệm khác. Nhờ FE, người dân có thu nhập thấp có thể tích lũy các khoản tiết kiệm tối thiểu trong một tình huống nhất định mà không phải trả các khoản phí lớn cho các tổ chức phi tài chính để thực hiện các nghiệp vụ tài chính, hay nghiệp vụ thấu chi tài khoản hay thẻ tín dụng trong các tổ chức tài chính. Đối với người dân sử dụng tài sản để thực hiện các hoạt động đầu tư, FE mang lại cơ hội hiểu sâu hơn các thông tin tài chính cơ bản và thông tin chuyên ngành gắn với các hình thức đầu tư cụ thể.

“FE có thể mang lại những lợi ích cho người tiêu dùng thuộc mọi lứa tuổi và với mọi mức thu nhập. Đối với những người trẻ tuổi vừa mới khởi đầu cuộc sống lao động của mình, FE cung cấp các công cụ cơ bản về quản lý ngân sách và tiết kiệm để kiểm soát các khoản chi phí và nợ nần. FE có thể giúp các gia đình thực hiện mục tiêu mua sắm nhà riêng và (hoặc) cho con cái được học tập đến nơi đến chốn. FE có thể giúp những người hưu trí tương lai có được thông tin đầy đủ để thực hiện những lựa chọn đúng đắn trong việc xây



dụng, hình thành các kế hoạch đầu tư và hưu trí của cá nhân, và do đó, đảm bảo mức trợ cấp hưu trí xứng đáng cho bản thân sau này.

FE có thể giúp những người có thu nhập thấp sử dụng các nguồn lực tài chính hiện có một cách hiệu quả nhất”.

(The Importance of Financial Education, from the OECD, 2006).

4. Sự cần thiết phải nâng cao kiến thức tài chính của dân cư

Kiến thức tài chính ngày càng mang tính cấp thiết do hàng loạt các nhân tố từ phía cung lẫn phía cầu. Về phía cung, đó là **những thay đổi nhanh chóng của các tham số của thị trường dịch vụ tài chính** (tốc độ tăng các loại hình sản phẩm tài chính, tính phức tạp trong sử dụng chúng, sự đa dạng của các tổ chức cung cấp dịch vụ tài chính...). Về phía cầu, đó là **những thay đổi về kinh tế - xã hội và tình trạng nhân khẩu** (tăng nhanh quá trình già hóa dân cư, giảm tỷ trọng dân cư trong độ tuổi lao động, tính không đồng nhất của dân cư gia tăng, tốc độ tăng thu nhập khả dụng của cá nhân...).

Các nhân tố tác động đến tính cấp thiết của kiến thức tài chính gây nên bởi những biến động của thị trường từ phía cung các dịch vụ tài chính, như tăng tính cạnh tranh trên thị trường và ứng dụng các công nghệ thông tin hiện đại, biểu hiện như sau:

Thứ nhất, sự gia tăng nhanh chóng chủng loại các sản phẩm tài chính đi kèm với tính phức tạp đáng kể của các đặc điểm sản phẩm. Các dịch vụ ngân hàng cơ bản ngày càng được mở rộng. Ngoài tiền gửi không kỳ hạn, người gửi tiền hiện nay có thể lựa

chọn các thể loại tiền gửi ngân hàng với các điều kiện khác nhau theo mức lãi suất, phương thức trả lãi, với khả năng gửi góp và rút một phần tiền gửi. Danh mục các phương thức tiết kiệm và công cụ đầu tư đã được mở rộng: dịch vụ môi giới đối với nhà đầu tư cá nhân, quỹ đầu tư, dịch vụ quản lý ủy thác...

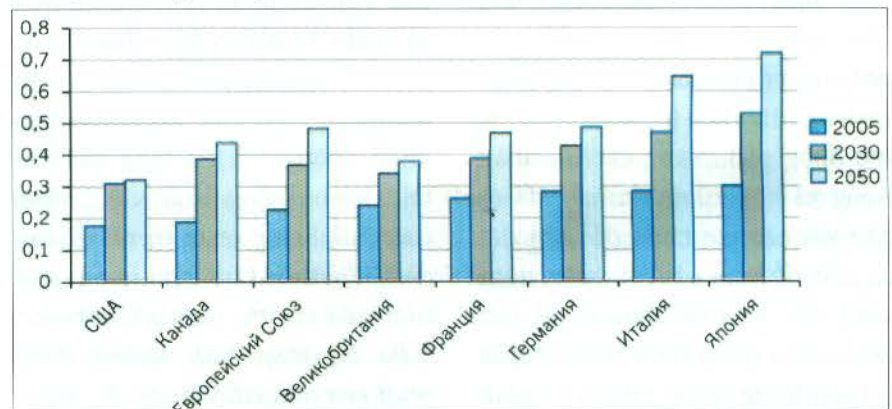
Thứ hai, sự mở rộng các loại hình tổ chức cung cấp các dịch vụ tài chính. Không chỉ gia tăng số lượng các tổ chức thuộc khu vực tài chính, mà còn xuất hiện các tổ chức mới theo các chức năng, mục tiêu và đặc trưng pháp lý có tác động đến các dịch vụ tài chính (như các công ty cho thuê tài chính, công ty bảo hiểm, các quỹ hưu trí, quỹ tương hỗ...). Trong điều kiện này, đòi hỏi người tiêu dùng các dịch vụ tài chính phải tăng cường công tác đánh giá “người bán”, trình độ hiểu biết những đặc điểm pháp lý của các chủ thể hoạt động trên thị trường.

Thứ ba, tính phức tạp của các cơ chế cung ứng dịch vụ. Việc ứng dụng các công nghệ thông tin hiện đại, một mặt, cho phép giảm chi phí cung ứng dịch vụ, nhưng mặt khác, cũng làm phức tạp quá trình sử dụng đối với các nhóm người sử dụng chưa làm quen với công nghệ mới hoặc các dịch vụ

cung ứng quá phức tạp. Mặc dù sự thay đổi đặc điểm truyền tin của các thị trường tài chính sẽ mở rộng khả năng tiếp cận thông tin liên quan cho người sử dụng thông tin, thông tin này không phải lúc nào cũng được người sử dụng thấu hiểu, còn tính đa dạng và quy mô của nó thì lại càng không thể bao quát hết trong điều kiện hạn chế về thời gian như hiện nay. Vấn đề trở nên tồi tệ bởi sự phát triển marketing quảng bá thương hiệu, sản phẩm... của các tổ chức tài chính ngày càng mạnh mẽ làm cho người tiêu dùng như lạc vào mê cung hàng hóa, sản phẩm và có thể bị kì kèo, mời mọc sử dụng các dịch vụ không đáp ứng nhu cầu và chất lượng.

Thứ tư, mở rộng các nhóm người tiêu dùng mục tiêu về các dịch vụ tài chính. Việc giảm chi phí, phát triển các công cụ cung ứng các dịch vụ tài chính đã mở rộng khả năng của các chủ thể cung ứng dịch vụ trong việc tiếp cận các nhóm khách hàng trước đây không phải là đối tượng quan tâm. Sự phát triển cạnh tranh đã thúc đẩy hình thành xu hướng này cũng như tác động đến những thay đổi về điều kiện, yêu cầu đối với người tiêu dùng dịch vụ. Điểm then chốt trong trường hợp này đó là, thông thường, các nhóm

Biểu đồ 1: Áp lực dân số đối với nền kinh tế của các quốc gia, khu vực từ trái sang phải lần lượt là: Mỹ, Canada, Liên minh châu Âu, Anh, Pháp, Đức, Ý, Nhật.



Nguồn: OECD

khách hàng mới được lôi kéo có kiến thức, kỹ năng tiêu dùng, khả năng tài chính tương đối thấp, do đó, việc giảm các yêu cầu, đòi hỏi và chất lượng đánh giá khả năng thanh toán của người sử dụng dịch vụ chính là những nguồn gốc phát sinh rủi ro vỡ nợ của các thể nhân.

Các nhân tố tác động đến tính cấp thiết của FL từ phía cầu, đó là những thay đổi về tình hình kinh tế - xã hội và nhân khẩu học.

Một là, tăng áp lực dân số. Tại nhiều nước phát triển và đang phát triển trên thế giới, tỉ lệ dân số già (Aged dependency ratio, tỉ lệ giữa dân số già từ 65 tuổi trở lên so với dân số trong độ tuổi lao động từ 15 đến 64) đã tăng nhanh chóng. Ở châu Âu, tỉ lệ này năm 2005 là 0,23 (theo dự báo đến năm 2030 là 0,37), nghĩa là trong năm 2005, cứ 4 người có khả năng lao động thì có 1 người già (đến năm 2030, tỉ lệ này là 2:1-biểu đồ 1)

Ở các quốc gia nêu trên, xu hướng già hóa dân số này đã dẫn đến những thay đổi căn bản trong các hệ thống hưu trí, được thể hiện trước hết, bằng sự chuyển đổi từ hệ thống hưu trí với những khoản chi trả cố định sang hệ thống hưu trí với những khoản đóng góp cố định, và từ đó, nâng cao trách nhiệm xã hội của các tổ chức kinh tế trong việc tích lũy các khoản hưu trí. Nói cách khác, nhà nước, về cơ bản, chuyển chi phí quyết định trong việc lựa chọn chương trình hưu trí, xác định quy mô đóng góp... sang các cá nhân trong xã hội, cũng như các rủi ro gắn với các lựa chọn đó. Khi đặt ra vấn đề như vậy thì việc nắm vững các cơ chế chuyển tải các khoản thu nhập hiện hành thành tài sản trong tương lai có ý nghĩa then chốt.

Kiến thức tài chính thấp sẽ dẫn đến hệ quả các cá nhân không có đủ động lực bỏ ra các khoản chi phí khi thực hiện các hoạt động cần thiết để quản lý tối ưu các khoản tích lũy hưu trí (theo khẩu vị của họ). Hơn nữa, khuôn mẫu hành vi của các cá nhân với trách nhiệm thấp đối với các khoản tích lũy hưu trí của mình đã bám sâu trong tiềm thức của nhiều thế hệ trước. Tất cả những điều đó sẽ dẫn đến mức tiết kiệm hưu trí thấp và quản lý chúng không hiệu quả. Những hệ quả tiêu cực vì thiếu kiến thức trong lĩnh vực đảm bảo hưu trí mang tính cấp thiết không chỉ đối với mỗi cá nhân, mà còn đối với hệ thống một cách tổng thể (vì lý do thay đổi tình trạng dân số và chuyển trách nhiệm sang cá nhân). Do đó, thiếu sự quan tâm đến vấn đề này có thể dẫn đến những hậu quả kinh tế và xã hội nghiêm trọng.

Hai là, sự gia tăng mức thu nhập cá nhân khả dụng của dân cư. Ở các nước có các thị trường vốn phát triển năng động và thu nhập cá nhân khả dụng tăng trưởng bền vững, số lượng các tổ chức kinh tế sử dụng các sản phẩm tài chính của thị trường vốn ngày càng gia tăng (hoặc ít nhất cũng có khả năng này). Người tiêu dùng các sản phẩm tài chính không có kiến thức đầy đủ, từ đó, thiếu niềm tin vào các công cụ tài chính mới và quản lý rủi ro kém hiệu quả. Đối với nhóm dân cư này, việc nâng cao kiến thức tài chính góp phần không chỉ gia tăng của cải tài chính thông qua việc nâng cao chất lượng quản trị rủi ro, mà còn hiện thực hóa tiềm năng phát triển của các thị trường tài chính.

Ba là, tăng tính không đồng nhất của dân cư. Vấn đề này được bộc lộ ở sự khác biệt ngày càng

tăng về các đặc điểm văn hóa - xã hội của các cá nhân, trình độ kiến thức trong lĩnh vực dịch vụ tài chính và công nghệ hiện đại, từ đó dẫn đến sự gia tăng tỷ trọng dân cư không tham gia vào quá trình sử dụng các dịch vụ tài chính. Gắn với nhóm người này, thường là các cá nhân có thu nhập thấp, dân tộc, chủng tộc thiểu số, dân nhập cư, dân tị nạn, thổ dân sinh sống tại các vùng nghèo hay nông thôn.

Tóm lại, trên cơ sở thực tiễn và phân tích nêu trên, có thể khẳng định rằng, trong khi vấn đề nâng cao kiến thức tài chính của dân cư ở các nước trên thế giới ngày càng cấp thiết thì ở Việt Nam, cũng không phải là ngoại lệ, vấn đề này càng mang tính cấp bách hơn do những đặc điểm trong quá trình phát triển, đa số người dân chưa có nhận thức đầy đủ về cách thức đầu tư các khoản tiết kiệm trên thị trường tài chính; đồng thời, sự xuất hiện gần đây hàng loạt các sản phẩm tài chính đa dạng càng làm phức tạp thêm bài toán lựa chọn sản phẩm; mặt khác, trong xã hội, tâm lý thiếu tin tưởng vào một số định chế của thị trường tài chính vẫn còn. Chính vì vậy, để hướng tới phát triển hệ thống tài chính Việt Nam ổn định, lành mạnh, an toàn và hiệu quả, góp phần đảm bảo tăng trưởng kinh tế bền vững, nâng cao đời sống nhân dân, ngay từ bây giờ, Việt Nam cần quan tâm đến vấn đề nâng cao kiến thức tài chính của dân cư. ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. E. A. Блисковка, А.В. Зеленцова, Д.Н. Демидов, “Повышение финансовой грамотности населения: международный опыт и российская практика”
2. The OECD Project on Financial Education, 2009.